

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH HẢI DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 292/2025/HNGĐ-ST

Ngày: 30/6/2025

*“V/v Ly hôn, tranh chấp nuôi con
chung khi ly hôn”*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hiền.

Các hội thẩm nhân dân: Bà Lương Thị Quyên

Bà Ngô Thị Thơm

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thúy Hà - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh
Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương: Bà Bùi Thị Hậu-
Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 30 tháng 6 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương
xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 76/2025/HNGĐ-
TLST ngày 20/02/2025, về việc *“ Ly hôn, tranh chấp nuôi con chung khi ly
hôn”*, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 251/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày
19/5/2025; Quyết định hoãn phiên tòa số 168/2025/QĐ-ST ngày 17/6/2025 giữa:

1. Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Thị Thu A**, sinh ngày 06/02/1990.

Địa chỉ trước khi xuất cảnh: Thôn X, xã T, huyện N, tỉnh Hải Dương.

Vắng mặt.

Số hộ chiếu: C9986053

Hiện đang làm việc tại: Singapore.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của chị Thu A: Luật sư Dương
Văn C - Văn phòng luật sư Dương C - Đoàn luật sư thành phố H. Có mặt.

Địa chỉ: Số A, ngõ D T, phường M, Cầu G, Hà Nội.

2. Bị đơn : Anh **Nguyễn Tiến L**, sinh ngày 27/02/1991.

Địa chỉ: Thôn X, xã T, huyện N, tỉnh Hải Dương. Có mặt.

Số CCCD: 030091015519

(Chị Thu A, anh L đều có quan điểm đề nghị vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn xin ly hôn, bản tự khai, giấy ủy quyền, đơn đề nghị, nguyên đơn - chị Nguyễn Thị Thu A trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Nguyễn Tiến L được tự do tìm hiểu, tự nguyện đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã H (nay là xã T), huyện N, tỉnh Hải Dương ngày 08/9/2016. Sau ngày cưới vợ chồng sống hòa thuận, hạnh phúc đến tháng 12/2018 thì xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân do vợ chồng bất đồng quan điểm, anh L chơi bời không tu chí làm ăn dẫn đến vợ chồng không tìm được tiếng nói chung. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh L

Về quan hệ con chung: Chị và anh Nguyễn Tiến L có 02 con chung là Nguyễn Tiến M, sinh ngày 28/11/2018 và Nguyễn Ngọc Á, sinh ngày 28/11/2018. Hiện nay hai con đang sống cùng bố và ông bà nội, ly hôn chị có nguyện vọng được nuôi cả 2 con và tự nguyện không yêu cầu anh L phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung. Trong thời gian tới chị sẽ về Việt Nam làm việc và trực tiếp nuôi con.

Về quan hệ tài sản chung, nợ chung: Chị và anh Nguyễn Tiến L không có, ly hôn chị không đề nghị Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị Thu A tự nguyện chịu án phí HNGĐ sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Do điều kiện công việc chị Thu A không thể về Việt Nam để giải quyết ly hôn, nên chị đề nghị giải quyết vắng mặt và ủy quyền cho luật sư Dương Văn Công N các văn bản tố tụng tại Tòa án. Luật sư Dương Văn C đồng ý nhận ủy quyền của chị Thu A. Sau khi nhận văn bản của Tòa án luật sư đã thông tin cho chị Thu A biết, chị Thu A vẫn giữ nguyên quan điểm như đã trình bày.

- Theo bản tự khai và biên bản ghi lời khai, bị đơn - anh Nguyễn Tiến L trình bày: Về thời gian và điều kiện kết hôn như chị Thu A trình bày là đúng. Sau ngày cưới vợ chồng sống hòa thuận hạnh phúc, đến năm 2019 thì xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân do vợ chồng bất đồng quan điểm, không tìm được tiếng nói chung, hai bên đã từng viết đơn ly hôn, tuy nhiên do các con còn nhỏ nên vợ chồng không nộp đơn ra Tòa án. Năm 2021 chị Thu A sang Singapore lao động, đến năm 2024 anh cũng sang Đài Loan lao động, vợ chồng sống xa nhau nhưng vẫn thường xuyên liên lạc. Tết năm 2025 chị Thu A về Việt Nam thăm gia đình, vợ chồng hòa thuận, vui vẻ. Việc chị Thu A làm đơn ly hôn, gia đình và anh đã nhiều lần động viên rút đơn nhưng chị Thu A không đồng ý, nên anh xác định tình cảm vợ chồng không còn và đồng ý ly hôn, đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Về quan hệ con chung: Anh và chị Thu A có 2 con chung là Nguyễn Tiến M, sinh ngày 18/11/2018 và Nguyễn Ngọc Á, sinh ngày 18/11/2018. Hiện nay các con đang ở với anh, ly hôn anh có nguyện vọng được nuôi cháu M, đồng ý để chị Thu A nuôi cháu Á. Trong thời gian chị Thu A ở nước ngoài anh sẽ trực tiếp nuôi hai con. Hai bên không phải cấp dưỡng tiền nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Anh và chị Thu A không có, ly hôn không đề nghị Tòa án giải quyết.

Tại phiên toà luật sư Dương Văn C có quan điểm: Chị Thu A và anh L kết hôn trên cơ sở tự nguyện, tuy nhiên từ năm 2018 đến năm 2019 vợ chồng đã phát sinh mâu thuẫn. Căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ cho thấy mâu thuẫn giữa chị Thu A và anh L đã trầm trọng, đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết cho chị Thu A được ly hôn anh L; Về con chung: Do cháu Tiến M và Ngọc Á là anh em sinh đôi nên nếu giao cho một người nuôi thì sẽ ảnh hưởng tâm lý đến 2 cháu. Về điều kiện kinh tế do anh L làm công trình nên không đủ điều kiện kinh tế và việc trực tiếp chăm sóc các con. Chị Thu A trong thời gian tới sẽ về Việt Nam. Do vậy đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị Thu A, giao 2 con chung cho chị Thu A nuôi dưỡng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương phát biểu quan điểm:

Về việc tuân theo pháp luật: Thẩm phán, thư ký, Hội đồng xét xử và nguyên đơn, bị đơn đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về quan điểm giải quyết vụ án: Căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ cho thấy mâu thuẫn của chị Nguyễn Thị Thu A và anh Nguyễn Tiến L đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được. Do vậy đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện, xử cho chị Thu A được ly hôn anh L. Về con chung, giao cháu Nguyễn Tiến M, sinh ngày 18/11/2018 cho anh L chăm sóc, nuôi dưỡng. Giao cháu Nguyễn Ngọc Á, sinh ngày 18/11/2018 cho chị Thu A chăm sóc, nuôi dưỡng. Hai bên không phải cấp dưỡng tiền nuôi con cho nhau. Trong thời gian chị Thu A ở nước ngoài, tiếp tục giao cháu Ngọc Á cho anh L chăm sóc, nuôi dưỡng. Về án phí: Chị Thu A phải chịu án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và xem xét ý kiến của các đương sự, quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng: Chị Nguyễn Thị Thu A và anh Nguyễn Tiến L đều hộ khẩu thường trú tại thôn X, xã T, huyện N, tỉnh Hải Dương. Hiện chị Thu A

đang sinh sống tại Singapore. Do vậy, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương.

Tài liệu của chị Nguyễn Thị Thu A gửi về Tòa án bao gồm: Đơn ly hôn, bản tự khai, văn bản ủy quyền, đơn đề nghị đều có xác nhận của Đ tại Singapore. Do vậy, có đủ cơ sở xác định nội dung các văn bản chị Thu A nộp tại Tòa án là ý chí, nguyện vọng của chị Thu A.

Tại phiên tòa chị Thu A vắng mặt nhưng chị có quan điểm xin được xét xử vắng mặt nên căn cứ khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử vắng mặt các đương sự.

[2]. Về nội dung:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Chị Nguyễn Thị Thu A và anh Nguyễn Tiến L kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã H (nay là xã T), huyện N, tỉnh Hải Dương ngày 08/9/2016, do vậy hôn nhân của anh chị là hợp pháp. Sau ngày cưới vợ chồng sống hạnh phúc đến năm 2021 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do vợ chồng bất đồng quan điểm, không tìm được tiếng nói chung. Nay chị Thu A xác định tình cảm vợ chồng không còn, chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh L. Quá trình giải quyết vụ án anh L có quan điểm mong muốn chị Thu A rút đơn để vợ chồng về đoàn tụ, nhưng do chị Thu A không đồng ý nên anh cũng đồng ý ly hôn. Xét thấy, mâu thuẫn giữa chị Thu A và anh L đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, nên có căn cứ chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Thu A.

- *Về con chung*: Chị Nguyễn Thị Thu A và anh Nguyễn Tiến L có hai con chung là Nguyễn Tiến M, sinh ngày 28/11/2018 và Nguyễn Ngọc Á, sinh ngày 28/11/2018. Ly hôn chị Thu A có nguyện vọng được nuôi cả hai con. Anh L có quan điểm giao cho mỗi người nuôi một con. Xét thấy, hiện nay chị Thu A đang ở nước ngoài nên cháu M, cháu Á đang sống cùng bố và ông bà nội, các cháu đều được bố mẹ và ông bà quan tâm, được học tập và phát triển tốt. Do vậy nên giao cho anh L nuôi cháu Nguyễn Tiến M, giao cho chị Thu A nuôi cháu Nguyễn Ngọc Á như quan điểm của anh L là phù hợp. Trong thời gian chị Thu A ở nước ngoài, tiếp tục giao cháu Á cho anh L chăm sóc, nuôi dưỡng. Hai bên không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho nhau.

- *Về tài sản chung, nợ chung*: Chị Nguyễn Thị Thu A và anh Nguyễn Tiến L không yêu cầu nên Tòa án không xem xét giải quyết.

[3]. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Thu A phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì những lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Điều 51, Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 147, Điều 228, Điều 275, Điều 479 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/QH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án. Xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Nguyễn Thị Thu A được ly hôn anh Nguyễn Tiến L.

2. Về quan hệ con chung: Giao con chung Nguyễn Tiến M, sinh ngày 28/11/2018 cho anh Nguyễn Tiến L chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi con tròn 18 tuổi. Giao con chung Nguyễn Ngọc Á, sinh ngày 28/11/2018 cho chị Nguyễn Thị Thu A chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi con tròn 18 tuổi. Trong thời gian chị Thu A không ở Việt Nam, tiếp tục giao cháu Á cho anh L chăm sóc, nuôi dưỡng.

Chị Nguyễn Thị Thu A và anh Nguyễn Tiến L được quyền thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

3. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Thu A phải chịu 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, nhưng được đối trừ số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu số 0005543 ngày 20 tháng 02 năm 2025 tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Hải Dương. Chị Thu A đã nộp đủ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Chị Nguyễn Thị Thu A được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Anh Nguyễn Tiến L được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hải Dương
- Các đương sự;
- Cục THADS tỉnh Hải Dương;
- UBND xã Tân Quang;
- Lưu hồ sơ;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thu Hiền